

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Giáo dục Tiểu học là bậc học đầu tiên, đặt nền móng cho các bậc học sau. Hiện nay, việc nâng cao chất lượng dạy và học Tiểu học là mối quan tâm hàng đầu của toàn xã hội.

Giáo dục Tiểu học ở nước ta đang thực hiện đồng bộ những đổi mới mang tính toàn diện, góp phần phổ cập giáo dục có chất lượng. Trong những đổi mới về giáo dục và đào tạo thì đổi mới về phương pháp dạy học có vị trí đặc biệt quan trọng, vì hoạt động dạy học là hoạt động chủ yếu ở trường học, góp phần đào tạo những con người “lao động tự chủ và sáng tạo” có khả năng thích ứng với những đổi mới diễn ra hàng ngày. Trong các môn học ở tiểu học thì môn Toán có vai trò vô cùng quan trọng. Môn Toán là bộ môn khoa học đòi hỏi sự chính xác cao. Đặc biệt người học toán cần có kỹ năng làm toán tốt thì mới đem lại kết quả cao trong học tập. Mặt khác, học giỏi toán cũng là công cụ cần thiết để học các môn học khác cũng như nhận thức thế giới xung quanh và thực tiễn một cách có hiệu quả.

Ở Tiểu học, với mỗi khối lớp, môn Toán có một vị trí, yêu cầu, nhiệm vụ khác nhau. Riêng lớp 1 có một vị trí rất quan trọng vì chương trình của nó giúp trẻ phát triển những kỹ năng quan trọng như tư duy logic, khả năng giải quyết vấn đề, tăng cường sự tự tin và sáng tạo. Để giúp trẻ học tập toán học hiệu quả, cần tạo một môi trường học tập an toàn, đầy cảm hứng và sử dụng phương pháp học tập linh hoạt.

Vậy đổi mới phương pháp dạy học toán 1 như thế nào để đạt hiệu quả cao?

Cũng như các thầy cô giáo khác, bản thân tôi luôn trăn trở, tìm tòi, từng bước thực hiện việc đổi mới phương pháp giảng dạy Toán để làm cho những tiết học toán trở lên sinh động, hấp dẫn hơn; làm cho những con số tưởng chừng như khô khan, vô hồn trở lên có hồn. Và hơn hết là có thể giúp học sinh phát huy tính năng động, sáng tạo, phát triển phẩm chất và năng lực toán học cho các em.

Chính vì lí do đó tôi đã chọn đề tài: **“Đổi mới phương pháp dạy học môn toán 1 theo hướng phát triển năng lực”**.

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến

Đề tài nghiên cứu thực trạng đổi mới phương pháp dạy học toán hiện nay và thực trạng chất lượng môn toán 1 của học sinh trường Tiểu học tôi đang công tác để đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng.

Sáng kiến giúp giáo viên có nhận thức đúng đắn hơn về đổi mới và vận dụng được các phương pháp dạy học một cách hiệu quả chúng để tổ chức hoạt động dạy học trên lớp và hướng dẫn học sinh tự học ở nhà.

3. Đối tượng, thời gian, phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Một số biện pháp đổi mới phương pháp dạy học môn Toán lớp 1 theo hướng phát triển năng lực.
- Thời gian: Năm học 2023 -2024.
- Phạm vi nghiên cứu: Sáng kiến được áp dụng cho học sinh lớp 1 tại trường Tiểu học nơi tôi công tác.

II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề

Chương trình tổng thể Ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 nêu rõ “Giáo dục Toán học hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực toán học với các thành tố cốt lõi: Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình học toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng các công cụ và phương tiện học toán; phát triển kiến thức, kỹ năng then chốt và tạo cơ hội để học sinh được trải nghiệm, áp dụng toán học vào đời sống thực tiễn, giáo dục toán học tạo dựng sự kết nối giữa các ý tưởng toán học, giữa toán học với các môn học khác và giữa toán học với đời sống thực tiễn”.

- Thế nào là dạy học phát triển năng lực?

Mỗi học sinh là một cá thể độc lập, có sự khác biệt về trình độ, năng lực, nhu cầu, sở thích và nền tảng xuất thân. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực thừa nhận thực tế này và tìm ra được những cách tiếp cận phù hợp nhằm phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất với mỗi học sinh thay vì giáo dục chủ yếu trang bị kiến thức như ở mô hình dạy học truyền thống. Theo đó, dạy học theo hướng phát triển năng lực là mô hình dạy học hướng tới mục tiêu phát triển tối đa phẩm chất và năng lực của người học thông qua cách thức tổ chức các hoạt động học tập độc lập, tích cực, sáng tạo của học sinh dưới sự tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ hợp lý của giáo viên. Trong mô hình này, người học có thể thể hiện sự tiến bộ bằng cách chứng minh năng lực của mình. Điều đó có nghĩa là người học phải chứng minh mức độ nắm vững và làm chủ các kiến thức và kỹ năng (được gọi là năng lực); huy động tổng hợp mọi nguồn lực (kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng, hứng thú, niềm tin, ý chí,) trong một môn học hay bối cảnh nhất định, theo tốc độ của riêng mình.

Đặc điểm quan trọng nhất của dạy học phát triển năng lực là đo được “năng lực” của học sinh hơn là thời gian học tập. Học sinh thể hiện sự tiến bộ bằng cách chứng minh năng lực của mình, điều đó có nghĩa là chúng phải chứng minh mức độ làm chủ nắm vững kiến thức và kỹ năng (được gọi là năng lực) trong một môn học cụ thể, cho dù mất bao lâu.

Để phát triển năng lực toán cho học sinh lớp 1 nói riêng và học sinh Tiểu học nói chung cần có sự đổi mới về phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

- Thế nào là đổi mới phương pháp dạy học?

Đổi mới phương pháp dạy học thực chất không phải là thay thế các phương pháp dạy học cũ bằng một loạt các phương pháp dạy học mới. Về mặt bản chất, đổi mới phương pháp dạy học là đổi mới cách tiến hành các phương pháp, đổi mới các phương tiện và hình thức triển khai phương pháp trên cơ sở khai thác triệt để ưu điểm của phương pháp truyền thống và vận dụng linh hoạt một số phương pháp mới nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động sáng tạo của người học. Như vậy, mục đích cuối cùng của đổi mới phương pháp dạy học là làm thế nào học sinh phải thực sự tích cực, chủ động, tự giác, hào hứng và sôi nổi trong tiết học.

Đổi mới phương pháp dạy học là để giúp học sinh phát triển năng lực, trí tuệ sáng tạo của riêng mình. Ngoài ra, còn giúp thực hiện những bước chuyển mình từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang việc tiếp cận năng lực của những người học. Đổi mới phương pháp dạy học giúp những giáo viên quan tâm đến học sinh nhiều hơn định hướng cho việc học của học sinh trở nên dễ dàng hơn. Đổi mới chính là để hoàn thiện hơn về nền giáo dục và đào tạo ngày nay, nó như một phương pháp căn bản và quan trọng nhất trong ngày nay.

Trong giờ Toán, bên cạnh việc tìm và sáng tạo phương pháp giảng dạy phù hợp với yêu cầu bài học và đối tượng học sinh, chúng ta cần phải giúp các em có phương pháp lĩnh hội tri thức toán học, làm cho các em chủ động hơn trong việc lĩnh hội tri thức toán học. Học sinh có phương pháp học toán phù hợp với từng dạng bài thì kết quả học Toán cũng sẽ cao, hiểu bài sâu. Điều đó kích thích tinh thần học tập ngày càng hăng say.

1.1. Thực trạng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực ở tiểu học hiện nay.

Thực tế công tác đổi mới phương pháp dạy học môn Toán 1 nói riêng và đổi mới phương pháp dạy học ở trường Tiểu học nói chung còn mang tính hình thức chưa có kế hoạch cụ thể, chưa có biện pháp hữu hiệu, công tác kiểm tra đánh giá chưa thường xuyên, chưa hiệu quả. Thực tế ở trường vẫn còn một số giáo viên vẫn sử dụng phương pháp dạy truyền thống trong khi dạy Toán, ngại thay đổi bài giảng nặng nề về thuyết trình, giáo viên chưa quan tâm đến kỹ năng thực hành, kỹ năng tính toán của học sinh.

Một số giáo viên đã vận dụng đổi mới phương pháp nhưng sự vận dụng chưa linh hoạt, sáng tạo, chưa phát huy tính tích cực của học sinh. Phương pháp dạy học lạc hậu dẫn đến hiệu quả chất lượng môn Toán nói riêng, chất lượng giáo dục của nhà trường nói chung chưa đáp ứng với mục tiêu giáo dục đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Thực trạng học toán của học sinh lớp 1 tại trường Tiểu học nơi tôi công tác.

Để tìm hiểu thực trạng cách học môn Toán của học sinh, từ đầu năm tôi đã tiến hành khảo sát chất lượng môn Toán và thu được kết quả như sau:

Tên lớp	Sĩ số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
1A	29	11	38,0%	14	48,3%	4	13,7%

Từ thực tế giảng dạy và kết quả khảo sát đầu năm, tôi thấy một thực trạng nổi bật là trình độ nhận thức của các em không đồng đều, kết quả học tập môn Toán của các em chưa cao. Một số em có kiến thức về môn Toán rất tốt, thể hiện ở sự tính toán và diễn đạt trôi chảy, lôgic các dạng toán qua các giờ học ở trên lớp. Bên cạnh đó phần lớn các em nhận thức về môn Toán còn chậm, kĩ năng tính toán chưa nhanh, chưa có cách giải ngắn gọn và kĩ năng diễn đạt còn hạn chế.

Chính vì vậy năng lực toán của các em còn hạn chế, cần có sự tác động tích cực. Nguyên nhân của sự hạn chế về thực trạng trên là:

- Học sinh chưa có động cơ học tập đúng đắn.
- Giáo viên đôi lúc chưa linh hoạt khi vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trong các tiết học toán.
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đạt được hiệu quả mong muốn.
- Giáo viên chưa thực sự sáng tạo trong việc động viên, khích lệ học sinh.

2. Các giải pháp đổi mới phương pháp dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực.

2.1. Tạo hứng thú học Toán cho học sinh

Muốn đổi mới phương pháp dạy học, phát huy được năng lực Toán cho học sinh thì trước hết giáo viên cần tạo được động cơ, hứng thú học tập cho học sinh.

Hứng thú học tập được hình thành từ những cảm xúc, nhu cầu học tập của học sinh. Học sinh có hứng thú học tập đúng đắn sẽ kích thích, thúc đẩy tính tích cực, tự giác chiếm lĩnh kiến thức. Đối với học sinh lớp 1 thì hứng thú học tập không phải lúc nào cũng có sẵn. Đa số các em đều chưa ý thức được mục đích của việc học toán vì thế trong quá trình học tập và rèn luyện, giáo viên là người dẫn dắt hình thành hứng thú học toán cho các em.

Theo quan sát của mình, tôi thấy có 2 nguyên nhân khiến các em chưa có hứng thú học tập môn Toán: Một là các em thực sự không thấy môn Toán thú vị với mình hoặc không thấy ý nghĩa thực sự của việc học toán ngoại trừ việc vượt

qua các bài kiểm tra bắt buộc. Hai là, các em có mong muốn học, có thấy được giá trị, thấy được ý nghĩa của việc học toán nhưng do mất gốc, không theo được chương trình nên các em tự ti, thiếu kiên trì. Đặc điểm chung của học sinh không có hứng thú học toán là những học sinh học chưa tốt môn Toán.

Để tạo ra được hứng thú học toán cho học sinh, trước hết tôi đã giúp học sinh thấy được ứng dụng quan trọng, hữu ích của toán trong cuộc sống hàng ngày. Bởi vậy, ngay đầu năm học, tôi cho các em tìm hiểu mục lục sách giáo khoa toán lớp 1 bộ sách Cánh Diều. Sau đó, tôi giới thiệu về những nội dung chính trong chương trình toán lớp 1 để kích thích sự tò mò, khám phá của các em.

Ví dụ: Tôi giới thiệu các đồ dùng có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật trong cuộc sống. Hoặc khi giới thiệu về các hình, tôi cho các em tìm những đồ vật có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật,... mà các em biết. Hoạt động này giúp các em thấy toán học thật gần gũi với cuộc sống. Tôi giới thiệu thêm: Ở lớp dưới, chúng mình đã biết nhận diện và gọi tên các hình đó. Chương trình Toán 1 sẽ giúp chúng mình khám phá thêm những đặc điểm thú vị của chúng như cách nhận biết, ghép được các hình đã biết thành hình mới. Những đặc điểm thú vị đó đang chờ chúng mình khám phá đấy. Qua những lời giới thiệu ấy, tôi thấy rõ sự tò mò, sự hào hứng hiện lên trong ánh mắt của các em.

Ngoài ra, tôi luôn luôn tìm ra cách giới thiệu để tạo hứng thú cho các em mỗi khi bắt đầu một bài học mới. Chẳng hạn như: Khi dạy bài Phép cộng trong phạm vi 6 (SGK Toán 1 - trang 38) tôi cho học sinh chơi trò chơi “Cùng đi công viên”

Để giúp học sinh tăng khả năng chủ động, tích cực, tự giác, sáng tạo trong việc gắn lí thuyết với thực tiễn. Khi dạy bài “Em vui học toán” tôi tổ chức cho HS thực hành làm các số đã học (từ 0 đến 10) bằng các vật liệu khác nhau đã chuẩn bị trước. Chẳng hạn ghép số bằng các viên sỏi, nặn số bằng đất nặn hoặc dùng dây thừng để tạo số, ... Từ đó, học sinh phát triển năng lực giao tiếp toán học thông qua việc đếm, sử dụng các số để biểu thị số lượng, trao đổi với bạn về số lượng của sự vật trong tranh.

Bên cạnh đó, tôi thận trọng trong việc giao các nhiệm vụ học tập cho các em ở trên lớp và ở nhà để đảm bảo các em có đủ thời gian hoàn thành bài tập được giao (Chia các nhỏ các nhiệm vụ học tập để các em dễ dàng giải quyết)

Từ những việc làm cụ thể và tỉ mỉ đó, tôi đã giúp học sinh dần hình thành động cơ học tập đúng đắn trong mỗi giờ học toán. Các em đã tích cực, chủ động hơn trong việc chiếm lĩnh kiến thức. Đây không chỉ là 1 việc làm thiết thực để

tạo hứng thú học toán mà còn có giá trị gắn kết toán học với cuộc sống và mang cuộc sống vào trong toán học đúng với mục tiêu bộ sách “Cánh Diều”.

2.2. Kết hợp đa dạng, linh hoạt các phương pháp dạy học

Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học trong toàn bộ quá trình dạy học là phương hướng quan trọng để phát huy tính tích cực và nâng cao chất lượng dạy học. Trong quá trình dạy Toán tôi đã kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học như:

* **Phương pháp trực quan:** Là một phương pháp dạy học toán mà ở đó người giáo viên làm cho HS nắm được tri thức kĩ năng của môn toán dựa trên các hoạt động quan sát trực tiếp của trẻ đối với các hiện tượng, các sự vật cụ thể có ở đời sống xung quanh trẻ. Khi sử dụng phương pháp trực quan cần lưu ý đồ dùng trực quan phải đẹp, sắc sỡ, rực rỡ, phải phong phú đa dạng.

* **Phương pháp gợi mở - vấn đáp** là một phương pháp dạy học toán mà ở đó người giáo viên không đưa ra kiến thức trực tiếp mà giáo viên dùng hệ thống câu hỏi cho HS suy nghĩ trả lời từng câu.

Ví dụ : Số? $4 + \square = 7$

GV hỏi: - Điền các số thích hợp vào ô trống

- 4 cộng mấy bằng 7?

- $4 + 3 = 7$. Số cần điền là 3.

Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - vấn đáp giáo viên sẽ dẫn dắt học sinh tìm ra hướng làm. Sau khi học sinh tìm ra kết quả, tôi tiếp tục sử dụng phương pháp này để học sinh giải thích kết quả của mình.

* **Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề:** Dạy học đặt và giải quyết vấn đề là một phương pháp dạy học toán mà ở đó người GV tạo ra các tình huống có vấn đề, rồi điều khiển học sinh tự phát hiện vấn đề hoạt động tự giác và tích cực để giải quyết vấn đề thông qua đó đạt được mục tiêu học.

Ví dụ khi dạy về kiến thức hình học bài: “Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật” tôi đã tổ chức cho học sinh vận dụng lí thuyết gắn liền với thực tiễn để giải quyết vấn đề qua tình huống. Tình huống: Nhân dịp đầu xuân Giáp Thìn, nhà trường tổ chức hội trại thi đua giữa các lớp. Các lớp có nhiệm vụ trang trí công trại trong thời gian chuẩn bị là 1 ngày. GV lập kế hoạch tổ chức hoạt động cho học sinh như sau:

- Học sinh phân chia thành các nhóm phụ trách một nhiệm vụ. Ví dụ: Nhóm 1: thiết kế và trang trí câu đối thứ nhất; nhóm 2: thiết kế và trang trí câu đối thứ 2; nhóm 3 và 4 thiết kế và trang trí cặp đèn lồng...

- Học sinh thực hiện trang trí công trại theo thời gian quy định, đồn đúc các thành viên trong nhóm.

- Phân công nhóm học sinh gắn, treo câu đối và đèn lồng lên trước công trại.

* **Phương pháp luyện tập thực hành:** Là phương pháp dạy học toán mà ở đó người GV tổ chức cho HS giải quyết các nhiệm vụ hay các bài tập để tự HS khắc sâu kiến thức đã học hoặc phát triển kiến thức đó trở thành kiến thức mới hoặc vận dụng kiến thức đó làm tính giải toán và áp dụng thực tế.

Ví dụ: Để giúp học sinh củng cố, thực hành kiến thức về xem đồng hồ thông qua trò chơi “Đoán giờ”. Giáo viên chuẩn bị một đồng hồ mời 1 học sinh lên xoay kim đồng hồ chỉ giờ theo giáo viên yêu cầu; mời 1 học sinh xoay kim đồng hồ và đoán các bạn: Đồng hồ chỉ mấy giờ?

* **Phương pháp trò chơi học tập môn toán**

Trò chơi học tập là trò chơi gắn liền với các hoạt động học tập và nội dung bài học giúp học sinh khai thác kinh nghiệm vốn có của bản thân để chơi và để học. Trong quá trình chơi trò chơi các em sẽ bộc lộ nhiều cảm xúc rất rõ ràng như: niềm vui khi thắng và buồn bã khi thua; vui mừng khi đồng đội hoàn thành nhiệm vụ, bản thân cảm thấy có lỗi khi không làm tốt nhiệm vụ của mình. Vì tập thể mà cố gắng hết khả năng để mang lại chiến thắng cho tổ, nhóm của mình. Đây cũng chính là đặc tính thi đua rất cao của trò chơi học tập. Đặc biệt, đối với môn toán thì trò chơi học tập càng có ý nghĩa quan trọng hơn trong việc tạo hứng thú học toán cho học sinh.

Trong thực tế dạy học, giáo viên thường tổ chức trò chơi học tập để củng cố kiến thức, kỹ năng toán. Tuy nhiên việc tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi để hình thành kiến thức, kỹ năng mới là rất cần để tạo hứng thú học tập cho học sinh ngay từ khi bắt đầu bài học mới. Trong quá trình dạy học toán, tôi dựa theo nội dung của từng bài, từng mạch kiến thức và điều kiện thời gian trong mỗi tiết học để thiết kế trò chơi sao cho phù hợp. Trò chơi học tập có thể tổ chức ở cả 4 bước lên lớp.

Ví dụ 1: Khi dạy về phép tính trừ số có 2 chữ số với số có 1 chữ số (Toán 1 trang 144). Theo các phương pháp dạy học thông thường, giáo viên sẽ cho học sinh làm, giải quyết bài tập theo hình thức: làm việc cá nhân vào vở (nháp), hoạt động nhóm, phiếu học tập,... Nhưng tôi tổ chức cho học sinh chơi trò chơi tiếp sức như sau:

- Tên trò chơi: **Nói đúng mật khẩu**

- Mục đích: Luyện nhanh kết quả một số phép tính trừ với.

- Chuẩn bị:

+ GV soạn trước một số phép tính, chẳng hạn: $6 - 4$; $76 - 4$; $9 - 5$; $59 - 5$; $87 - 2$;... có kèm theo đáp án. Số phép tính bằng số học sinh tham gia chơi và được phô tô thành 2 hoặc 4 bản, chỉ giao cho các HS được chọn làm “lính gác”.

- Tổ chức trò chơi: Tùy theo lớp có một cửa hay hai cửa ra vào mà GV chọn 2 hoặc 4 HS làm “lính gác” (mỗi lính gác được phát 1 bản đề cùng đáp án và phải giữ bí mật). Số HS còn lại ra khỏi lớp và xếp thành hàng dọc trước các cửa, chuẩn bị vào lớp. Ở mỗi cửa có hai lính gác: lính gác 1 đọc phép tính, lính gác 2 căn cứ vào câu trả lời và đáp án có sẵn để quyết định hô: **“Đúng mật khẩu, được vào”** hay **“sai mật khẩu, không được vào”**.

Chẳng hạn, đến lượt bạn Lan tiến đến trước cửa. Lính gác 1 hô: “ $6 - 4$ ”. Bạn Lan đáp: “2”. Lính gác 2 hô: “Đúng mật khẩu, được vào” và hai lính gác đứng tránh ra cho bạn vào. Nếu ai trả lời sai đáp án thì lính gác 2 hô: “Sai mật khẩu, không được vào”, bạn đó phải quay trở lại xếp ở cuối hàng chờ đến lượt sau. Cứ tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả các bạn được vào lớp.

- Phát triển trò chơi: Có thể thay các phép tính cộng, trừ bằng các bài toán có lời văn.

Đây là một trò chơi tương đối đơn giản, dễ chơi lại có tác dụng củng cố kiến thức cho học sinh, phù hợp với nội dung dạy học. Tuy nhiên trong khi chơi, học sinh dễ lộn xộn gây mất trật tự. Giáo viên cần có khả năng tổ chức, bao quát lớp tốt để ổn định lớp học và để trò chơi đạt hiệu quả như mong muốn.

- Ngoài ra, với bài này, chúng ta có thể sử dụng một số trò chơi khác như: Cuộc truy tìm báu vật; Cột số kì diệu; Đội nào tính giỏi hơn; Cướp cờ;...

Trò chơi học tập được sử dụng như một phương pháp tổ chức cho học sinh khám phá và chiếm lĩnh nội dung học tập hoặc thực hành, luyện tập một kĩ năng nào đó trong chương trình môn học. Đây là một phương pháp có tác dụng hòa đồng sâu rộng và thu hút mức độ tập trung của học sinh mà ít có phương pháp nào sánh kịp. Đổi mới phương pháp dạy học không chỉ đổi mới về nội dung còn đổi mới về hình thức tổ chức học tập.

2.3. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học.

Đặc trưng của hình thức dạy học môn Toán là dạy học trong lớp theo thời gian quy định, theo nội dung có sẵn trong sách giáo khoa. Khi sử dụng hình thức dạy học này tạo ra sự nặng nề đơn điệu, hạn chế sự nhận thức tiếp thu kiến thức của học sinh. Để khắc phục hạn chế đó, tôi đã mạnh dạn thực hiện một số hình thức dạy học môn Toán lớp 1 như sau:

a) Học trong lớp :

Tuỳ theo nội dung và điều kiện học tập, giáo viên có thể tiến hành dạy học ở trong lớp hoặc ngoài hiện trường. Có 3 cách tổ chức sau đây:

Một là, học cá nhân:

Tổ chức cho học sinh học cá nhân sẽ tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực học sinh trong học toán. Việc học cá nhân chỉ đạt hiệu quả khi mỗi học sinh thực sự làm việc theo gợi ý hướng dẫn của giáo viên trên phiếu học tập. Giáo viên có thể trực tiếp kiểm tra từng em, giúp từng cá nhân thực hiện nhiệm vụ.

Hai là, học nhóm:

Học nhóm sẽ tạo không khí hợp tác học tập, học tập có tổ chức, có trách nhiệm giữa các thành viên trong một nhóm học sinh. Khi học nhóm mỗi học sinh phải phát biểu ý kiến của mình, phải thực hiện nhiệm vụ cụ thể để hoàn thành nhiệm vụ chung của nhóm.

Tuỳ nội dung của từng bài mà giáo viên quyết định đến số học sinh ở mỗi nhóm. Khi cử nhóm trưởng và thư ký nên luân phiên để em nào cũng có cơ hội tập điều hành công việc trong nhóm. Điều quan trọng khi tổ chức học nhóm là nhiệm vụ của mỗi nhóm phải rõ ràng cụ thể. Trong khi học sinh làm việc, giáo viên theo dõi giúp đỡ các em.

Ba là, học toàn lớp:

Khi học toàn lớp giáo viên tổ chức cho các em cùng trao đổi ý kiến, tổ chức hướng dẫn để cùng học sinh tham gia giải quyết một bài toán, cách trình bày một lời giải, cùng đặt vấn đề mới nảy sinh (dưới dạng câu hỏi) trong quá trình học tập. Khi giáo viên nói nên ngắn gọn, rõ ràng, đủ thông tin với tốc độ vừa phải. Khi sử dụng đồ dùng dạy học (hình ảnh, sơ đồ, mẫu vật...) phải thường xuyên gợi ý để thu thập các thông tin ngược từ học sinh để điều chỉnh.

b) Học ngoài lớp:

Dạy ngoài hiện trường giúp học sinh quan sát được trực tiếp, mắt thấy tai nghe một số đối tượng học tập rất sinh động mà không có loại đồ dùng dạy học nào hoặc lời miêu tả của giáo viên có thể so sánh được về mặt trực quan. Học sinh có thể được thực hiện hàng ngày trên thực tế, môi trường học tập thay đổi giúp cho học sinh có nhận thức nhanh và ghi nhớ sâu hơn, ví dụ ở các bài: Hình tròn, hình vuông, đo độ dài, ... Cụ thể, giáo viên và các học sinh đưa ra dự án “Bán lì xì vào dịp Tết nguyên đán làm quỹ tặng cho học sinh nghèo”. Cả lớp được chia thành 3 ban. Ban tài chính đối ngoại vừa làm công việc kêu gọi tài trợ từ nhà trường, các bậc phụ huynh, các bạn học sinh toàn trường. Ban truyền thông làm công việc quảng bá dự án đến với mọi người. Ban hậu cần phụ trách đóng gói và chuyển lì xì cho khách hàng. Với sự hỗ trợ của giáo viên, học sinh

được tự tay thiết kế bao lì xì, cầm trên tay những chiếc lì xì do công sức của các thành viên lớp, các em học sinh cảm thấy rất vui và thích thú. Sau khoảng thời gian 3 tuần thực hiện dự án, số tiền lãi được dùng để mua quà tặng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn Trường Tiểu học Tân Hồng. Thông qua dự án, các em học sinh được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy, vận dụng toán học vào thực tiễn để dự án mang lãi cao nhất có thể. Dự án này ngoài mục đích gây quỹ cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn thì đây cũng là cách để giáo dục lòng nhân ái cho các em học sinh trong nhà trường.

c) Sử dụng phiếu học tập:

Phiếu học tập là một trong những công cụ cho phép cá thể hoá hoạt động học tập của học sinh trong học Toán, tiết kiệm thời gian trong việc tổ chức các hoạt động học tập đồng thời là công cụ hữu ích trong việc thu thập và xử lý thông tin ngược. Phiếu học tập được nhiều ở tất cả các bài, các mạch kiến thức.

Khi soạn thảo và sử dụng phiếu học tập cần lưu ý:

Phiếu học tập một mặt phải cung cấp được những kiến thức, kỹ năng cơ bản, trọng tâm được quy định trong chương trình và sách giáo khoa, trong đó xác định những thành tố đơn vị và trật tự thực hiện chúng mặt khác phải đảm bảo cả việc kiểm tra được kiến thức kỹ năng đó.

Ví dụ: Khi dạy kiến thức cộng số có 2 chữ số với số có 1 chữ số. Nhận thấy đây là mảng kiến thức tương đối khó với học sinh, tôi đã thường xuyên thiết kế phiếu rèn luyện kỹ năng hằng ngày giao cho học sinh làm vào đầu giờ truy bài hoặc ôn tập củng cố rèn luyện thêm ở nhà nhằm giúp học sinh nắm vững, tự tin mạch kiến thức này.

Phiếu học tập cần vừa sức với số đông học sinh nhưng cũng phải đảm bảo kích thích được những hoạt động tìm tòi mang đặc tính của dạng hoạt động biến đổi, sáng tạo. Các yêu cầu nêu trong phiếu học tập phải được diễn đạt một cách chặt chẽ, rõ ràng, dễ hiểu chính xác.

2.4. Tăng cường sử dụng phương tiện dạy học và công nghệ thông tin hợp lý hỗ trợ dạy học

Một trong những định hướng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực là ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, điển hình là sử dụng giáo án điện tử. Ngày nay, giáo án điện tử được sử dụng rất phổ biến bởi những tiện ích mà nó đem lại nhưng làm thế nào để mỗi giáo án điện tử có chất lượng, thực sự phát huy được hiệu quả, góp phần tạo hứng thú cho học sinh trong mỗi giờ học mà không gây sự nhàm chán thì cần sự sáng tạo, sự đầu tư nghiêm túc của giáo

viên. Bởi vậy, tôi luôn đầu tư thời gian, công sức, trí tuệ cho mỗi bài soạn, sử dụng linh hoạt và phong phú các hiệu ứng.

Với đặc thù của môn Toán thì việc thiết kế giáo án điện tử với hiệu ứng đổi màu chữ, gạch chân dưới yêu cầu của đề bài sẽ giúp học sinh nhớ lâu hơn. Hoặc khi tóm tắt bài toán có thể dùng hình ảnh phù hợp để minh họa cho đề bài. Những bài toán về đếm hình được đưa lên màn hình lớn và tạo hiệu ứng kèm âm thanh, ghép hình sẽ giúp học sinh hiểu bài nhanh hơn. Khi tổ chức trò chơi có thể thêm âm thanh như tiếng chuông, tiếng vỗ tay,... để thu hút sự chú ý của học sinh.

Bên cạnh đó, tôi còn ứng dụng CNTT vào việc hỗ trợ cho các em còn hạn chế về nhận thức. Tôi lập nhóm học trực tuyến qua phần mềm Zoom; các phần mềm hỗ trợ khác như thiết kế trò chơi Quizizz, Kahoot; phần mềm quản lý lớp học Class Dojo; tạo bài kiểm tra trên google form; tổ chức đấu trường toán học vimeo trong lớp để hỗ trợ kiến thức toán cho các em theo hình thức nhẹ nhàng, học mà chơi, chơi mà học. Tôi thường tạo những sân chơi cho các em thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin và đặc biệt là những trò chơi toán học.

Phương tiện dạy học có vai trò quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học, nhằm tăng cường tính trực quan và thí nghiệm, thực hành trong dạy học. Hiện nay, việc trang bị các phương tiện dạy học mới cho các trường phổ thông từng bước được tăng cường. Tuy nhiên các phương tiện dạy học tự làm của giáo viên luôn có ý nghĩa quan trọng, cần được phát huy. Đa phương tiện và công nghệ thông tin vừa là nội dung dạy học vừa là phương tiện dạy học trong dạy học hiện đại. Bên cạnh việc sử dụng đa phương tiện như một phương tiện trình diễn, cần tăng cường sử dụng các phần mềm dạy học cũng như các phương pháp dạy học sử dụng mạng điện tử (E-Learning), mạng trường học kết nối, Trường học lớn (BigSchool)...Việc ứng dụng CNTT không chỉ góp phần đổi mới phương pháp dạy học mà còn làm cho tình cảm giữa cô với trò, trò với trò ngày thêm gắn kết.

2.5. Thường xuyên động viên, khích lệ học sinh kịp thời

Khen ngợi là một phần thưởng tinh thần to lớn đối với học sinh tiểu học. Lời khen giúp các em tạo động lực và cải thiện kết quả học tập. Hiện nay, cả giáo viên và phụ huynh đều đánh giá cao sự khích lệ, động viên học sinh của thông tư 27. Việc động viên, khích lệ học sinh kịp thời sẽ giúp học sinh tự tin, nhân cách của học sinh ngày càng được kiện toàn, hành vi tích cực sẽ được phát huy. Ngược lại, phê bình, trách mắng, chỉ trích làm cho lòng tự trọng của trẻ bị tổn thương. Ví dụ: Ở lớp tôi chủ nhiệm, tôi đã tổ chức cho HS thi đua giữa các

thành viên trong lớp về học tập và nề nếp qua phần mềm quản lý lớp học Class Dojo. Các bạn tổ trưởng sẽ là trợ thủ đắc lực của GV, giúp GV quan sát, theo dõi thành viên của tổ mình rồi tích sao thi đua. Hết một tháng, GV sẽ tổ chức cho HS tham gia “Hội chợ đổi quà”. Qua thực tế áp dụng, tôi thấy HS rất hứng thú và tích cực hơn trong học tập.

Chính vì vậy hàng ngày thay vì trách phạt và chê bai học sinh tôi sẽ dành cho các em những lời khen ngợi chân thành khi các em có sự tiến bộ. Đối với những em học toán chưa tốt, bài làm còn mắc lỗi, tôi gợi ý để các em tìm ra lỗi sai trong bài và sửa lại dưới sự dẫn dắt của cô giáo.

Ngoài nhận xét bằng lời, tôi dùng cử chỉ, ánh mắt, nụ cười hay những cái xoa đầu để khích lệ các em. Những em nào tiến bộ tôi có thể thưởng bông hoa, ngôi sao, sticker hay thư khen cuối tuần. Khi các em được nhận những lời khen, thư khen của cô các em cảm thấy rất vui và hạnh phúc.

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Sau hơn 1 học kì áp dụng sáng kiến “Đổi mới phương pháp dạy học môn toán 1 theo hướng phát triển năng lực” tôi đã có thêm kinh nghiệm tạo hứng thú, nâng cao chất lượng dạy và học môn Toán cho học sinh.

- Các tiết học toán của lớp tôi diễn ra nhẹ nhàng, sôi nổi, hấp dẫn góp phần xây dựng lên những giờ học hạnh phúc.

- Nhiều em mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động và hoàn thành bài tập với độ chính xác cao.

4. Hiệu quả của sáng kiến

Lớp 1A	Số sĩ số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
Trước khi thực hiện	29	11	38,0%	14	48,3%	4	13,7%
Sau khi thực hiện	29	16	55,2%	12	41,4%	1	3,4%
Đổi chiều kết quả		Tăng lên	Tăng lên	Giảm xuống	Giảm xuống	Giảm xuống	Giảm xuống

Như vậy, khi nhìn vào kết quả trên có thể thấy, sau khi tích cực vận dụng những các giải pháp đổi mới phương pháp dạy học môn Toán lớp 1 theo hướng phát triển năng lực, chất lượng học của các em đã có sự tiến bộ rõ rệt. Thiết

nghĩ, nếu giáo viên áp dụng các biện pháp này một cách thường xuyên ở lớp thì tôi tin rằng chất lượng dạy học môn toán sẽ được nâng lên đáng kể.

5. Tính khả thi

Nhìn vào bảng tổng hợp kết quả khảo sát cho thấy nội dung biện pháp tôi áp dụng có tính khả thi khá cao. Tuy tôi mới áp dụng một thời gian ngắn nhưng chất lượng của các em đã có nhiều thay đổi. Với kết quả này tôi thấy rất hiệu quả và sẽ tiếp tục áp dụng biện pháp này trên phạm vi các lớp 1 của trường. Với mục tiêu cuối năm học này sẽ có 100% học sinh tính toán thông thạo và được lên lớp 2.

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến

Năm học : 2023-2024

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến

Đây là sáng kiến dùng để phát triển năng lực cho học sinh nên không mất phí.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị

Để sáng kiến được ứng dụng rộng rãi và có hiệu quả tôi xin có một số khuyến nghị như sau:

Về điều kiện dạy học:

- Cần trang bị thêm đồ dùng dạy học đối với chương trình thay sách giáo khoa mới hiện nay.

- Thường xuyên tổ chức cho học sinh đi tham quan, dã ngoại để học sinh có nhiều trải nghiệm thực tế, ghi nhớ bài học sâu sắc, học đi đôi với hành, kiến thức gắn liền với thực tiễn.

Về giáo viên:

- Giáo viên không ngừng học hỏi, tìm tòi để nâng cao hiểu biết, đặc biệt trau dồi và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Chính sửa, bổ sung và cập nhật liên tục nội dung hoạt động cho phù hợp với chuẩn kiến thức và thực tiễn cuộc sống, phát triển năng lực học sinh.

Về học sinh:

- Học sinh không ngừng học hỏi kiến thức trên lớp, đồng thời mở rộng thêm kiến thức, hiểu biết thông qua quan sát hàng ngày, sách báo, mạng internet... nhằm nâng cao năng lực tự học, rèn thói quen đọc sách, tham gia tích cực các hoạt động vận dụng kiến thức vào thực tiễn để giải quyết vấn đề.

2. Đề xuất

Có thể nói, quá trình dạy học là quá trình quan trọng bậc nhất, nó là bộ phận của quá trình sư phạm tổng thể. Nó được thực hiện bởi các bậc học khác nhau nhưng dù là bậc nào thì bậc quá trình ấy vẫn mang quy luật thống nhất giữa hoạt động dạy và hoạt động học.

Trong những đổi mới của giáo dục đào tạo về nội dung, chương trình sách giáo khoa thì đổi mới phương pháp dạy học có vị trí đặc biệt quan trọng. Để thực hiện đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả đòi hỏi người giáo viên phải có nhận thức đầy đủ và đúng đắn về quan điểm đổi mới phương pháp dạy học của ngành, phải có năng lực chuyên môn thực sự, tinh thông nghiệp vụ sư phạm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, biết phát huy và khai thác triệt để sức mạnh của tập thể sư phạm.

Các biện pháp thực hiện đổi mới phương pháp dạy học môn Toán cần được tiếp tục tiến hành đồng bộ, lâu dài. Giáo viên phải kiên trì, sáng suốt trong lựa chọn tìm ra hướng đi phù hợp và có hiệu quả để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về công tác giáo dục trong thời đại hiện nay.

Trên đây là một số kinh nghiệm mà tôi đã tích lũy được trong quá trình giảng dạy môn Toán. Tôi rất mong nhận được những ý kiến quý báu của Ban giám hiệu nhà trường, của các cấp lãnh đạo cũng như những chia sẻ kinh nghiệm của đồng nghiệp để việc dạy học nói chung cũng như việc dạy môn Toán nói riêng ngày càng phù hợp với yêu cầu, xu thế của thời đại mới.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tân Hồng, Ngày 20 tháng 4 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

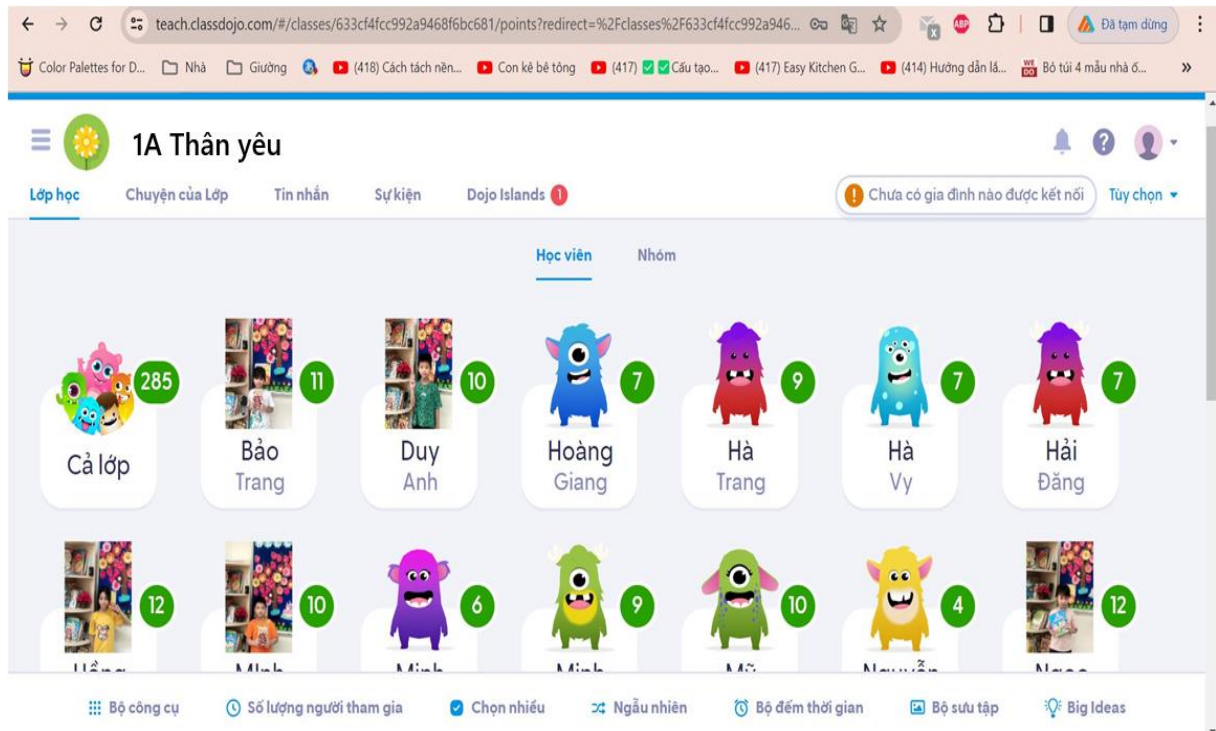
(ký tên, đóng dấu)

Người viết sáng kiến

(ký tên)

Hoàng Thị Thu

PHỤ LỤC



Học sinh thi đua tích sao trên phần mềm quản lí lớp học Class Dojo



Học sinh thích thú đổi sao nhận quà trong tháng.



Học sinh tham gia đấu trường Toán học online của lớp



Học sinh tham gia trò chơi “Nói đúng mật khẩu”. Từ đó học sinh có ý thức hơn trong việc học Toán, phấn khởi, tự tin trong các tiết học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Đức Thái (chủ biên), 2019, Sách giáo khoa Toán 1 - bộ Cánh Diều, NXB Đại học Sư phạm.
2. Vũ Quốc Chung (chủ biên), 2007, Phương pháp dạy học toán ở tiểu học, NXBGD.
3. Đặng Vũ Hoạt, 2021, Giáo trình Giáo dục học tiểu học, NXB Đại học Sư phạm.
4. Đặng Thành Hưng (2012), NL và giáo dục tiếp cận NL, Tạp chí Quản lí Giáo dục, (43), tháng 12 năm 2012.
5. Hỏi đáp về phương pháp dạy học ở Tiểu học - NXBGD 2002.
6. Đổi mới về nội dung và phương pháp Giáo dục Tiểu học, NXBGD - 2002.
7. Nguyễn Tiến Trung, Phạm Thị Huyền Trang (2016), Phát triển NL ứng dụng Toán học vào thực tiễn cho HS thông qua dạy học thực hành, Tạp chí Giáo dục, số 391 kì 1 tháng 10, tr 50-53.
8. Tài liệu bồi dưỡng giáo viên dạy môn Toán - NXBGD - 2005.
9. Tài liệu tổng thể chương trình giáo dục phổ thông mới.